

hay Dựa vào $3 \times 10 = 30$, đếm bớt 2 lần 3: **30, 27, 24.**

- GV che dần các số trong bảng để HS bước đầu thuộc bảng.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **đọc** yêu cầu, nhận biết: Dựa vào hình ảnh, viết phép nhân rồi tìm kết quả phép nhân.
- HS **thảo luận** (nhóm đôi) tìm cách làm.
- HS **thực hiện** cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.
- Khi sửa bài, GV khái quát:
 - *1 nhân với số nào cũng bằng chính số đó.*
Số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó.
 - *0 nhân với số nào cũng bằng 0.*
Số nào nhân với 0 cũng bằng 0.

Bài 2:

- HS **quan sát** một cách tổng quát, **nhận biết** các trường hợp đặc biệt:
 - Phép nhân có thừa số 0 hoặc 1 (áp dụng nhận xét khái quát ở trên).
 - Phép nhân có thừa số 2 hoặc 5 (dùng tính chất giao hoán và các bảng nhân 2, 5 đã học).
- Các phép nhân còn lại có thể có nhiều cách làm theo thứ tự ưu tiên sau:
 - Thuộc bảng.
 - Đếm thêm 3 (đếm từ đầu hoặc dựa vào các phép nhân màu dò).
 - Chuyển về tổng các số hạng bằng nhau.

CÙNG CỐ

GV có thể cho HS chơi “Truyền điện”.

Chia lớp thành hai nhóm, thay nhau trả lời kết quả của các phép nhân trong bảng nhân 3.

BẢNG CHIA 3 (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng chia 3:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng (đây là yêu cầu đối với các HS có khả năng dễ dàng thuộc bảng).
- Tìm kết quả của phép chia trong bảng chia 3 dựa vào bảng nhân 3 (yêu cầu đối với đa số HS trong lớp).
 - Vận dụng tính huống chia đều, chia theo nhóm vào giải toán.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán, giao tiếp toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, yêu nước.

B. Thiết bị dạy học

GV: 30 tấm bìa hình tròn.

HS: 10 tấm bìa hình tròn.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

- Nhắc lại bài toán Chia theo nhóm.

GV có thể tổ chức một trò chơi để chuyển tải nội dung (HS hoạt động nhóm đôi).

- Chia đều 12 hình tròn cho mỗi bạn 3 hình tròn. Có mấy bạn được chia?
- HS thực hành chia với 12 tấm bìa hình tròn và viết phép chia $12 : 3 = 4$.

- Nhắc lại quan hệ giữa phép chia và phép nhân tương ứng.

GV vừa hỏi vừa viết phép tính lên bảng:

- Mỗi bạn có 3 hình tròn. Hỏi 4 bạn có bao nhiêu hình tròn? ($3 \times 4 = 12$)
- Chia đều 12 hình tròn cho mỗi bạn 3 hình tròn. Có mấy bạn được chia?
($12 : 3 = 4$)
- $3 \times 4 = 12$. Vậy $12 : 3 = ?$

- GV nói tác dụng của các bảng chia:

Để tìm kết quả của phép chia, ta có thể thực hành chia trên DDHT hoặc dựa vào phép nhân tương ứng. Ngoài ra, ta cũng có thể thành lập bảng chia và sau này khi đã thuộc bảng thì sẽ thuận lợi để tìm kết quả của phép chia.

- GV giới thiệu bài mới.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Thành lập bảng chia

- GV giới thiệu bảng chia 3 chưa có kết quả, HS **nhận biết** số chia là 3, số bị chia là dãy số đếm thêm 3 (từ 3 đến 30). Đây cũng là các tích trong bảng nhân 3.

- GV đặt vấn đề: Thành lập bảng chia 3 bằng cách nào để mất ít thời gian?

HS (nhóm bốn) **thảo luận, trình bày** cách làm (dựa vào bảng nhân 3).

- HS **đọc** lại bảng nhân 3, GV treo bảng nhân 3 trên bảng lớp.

- HS **đọc** các kết quả trong bảng chia 3 và **giải thích** cách tìm kết quả, GV hoàn thiện bảng chia. Khi thành lập bảng không nên theo thứ tự từ trên xuống (tránh việc HS không tự duy).

Có thể theo trình tự:

$3 : 3, 15 : 3, 30 : 3, 21 : 3, \dots$

Cuối cùng GV có thể dùng ĐDDH minh họa một phép chia trong bảng (chẳng hạn:

Chia đều 18 hình tròn cho mỗi bạn 3 hình tròn. Hỏi có mấy bạn được chia?).

- GV lưu ý HS nếu thấy dễ dàng thì nên học thuộc bảng chia.

2. Thực hành

Bài 1: HS **tìm hiểu** mẫu và thực hiện (cá nhân).

Khi sửa bài, HS **giải thích** cách tìm kết quả.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **đọc yêu cầu, nhận biết**: Dựa vào bảng nhân để **thực hiện** (3 nhân mấy bằng 9?).
- Khi sửa bài, GV hướng dẫn HS **đọc** theo hai cách:
 - $15 = 3 \times 5$
 - $15 : 3 = 5$

Bài 2:

- HS **tìm hiểu** bài, GV giới thiệu quả điêu (còn có tên gọi là “đào lộn hột”). HS **nhận biết** để chọn đúng phép tính.
 - Khi sửa bài, lưu ý HS **nói cả câu**. (Chia đều 18 quả điêu thành 3 phần, mỗi phần có 6 quả điêu.)

Đát nước em

- HS quan sát hình ảnh trong SGK, GV giới thiệu quả điêu (người ta thường dùng để nấu canh chua rất ngon), hạt điêu là món ăn khoái khẩu thường xuất hiện vào dịp Tết.
 - Hạt điêu không những là món ngon mà còn là vị thuốc tốt cho sức khỏe. Do đó hạt điêu được sử dụng phổ biến trên thế giới. Nước ta là một trong các nước xuất khẩu hạt điêu nhiều nhất trên thế giới.

CÙNG CỐ

GV có thể cho HS chơi “Truyền điện”.

Chia lớp thành hai nhóm, thay nhau trả lời kết quả các phép chia trong bảng chia 3.

BẢNG NHÂN 4 (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng nhân 4:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng.
 - Vận dụng bảng để tính nhẩm.
 - Làm quen với bài toán thể hiện dưới dạng bảng.
 - Nhận biết tính chất kết hợp của phép nhân và biết vận dụng tính trong trường hợp cụ thể (chưa nêu tên tính chất).
- 2. Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giao tiếp toán học.